

DANH SÁCH TỔNG HỢP VĂN BẢN GỬI UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SNNMT ngày tháng 7 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Đơn vị hành chính	Chi nhánh khu vực	Tổng văn bản chưa phúc đáp theo CV 1461 và 1767	Cấp đổi diện tích tăng	Cấp lại GCN	Chuyển quyền trước 01/8/2024	Tổng hồ sơ phát sinh	Cấp đổi diện tích tăng	Cấp lại GCN	Chuyển quyền trước 01/8/2024	Đăng ký biến động	Cấp đổi phát sinh đường gt,kênh,mương	Ghi chú
1	Xã Cư M'gar	Chi nhánh khu vực Cư M'gar	20	19	1		8	3				5	3 hồ sơ trễ
2	Xã Cuôr Đăng		1	1			9	6			3		
3	Xã Ea M'Droh		2	2			22	14		1	3	4	2 hồ sơ trễ
4	Xã Ea Tul		0				3	1				2	
5	Xã Quảng Phú		19	19			53	45				8	19 hồ sơ trễ
6	Xã Ea Kiết						2	1		1			1 hồ sơ trễ
7	Phường Buôn Hồ	Chi nhánh khu vực Buôn Hồ	6	4	2		5	2	3				2 hồ sơ trễ
8	Cư Bao		0				6	6					6 hồ sơ trễ
9	Xã Ea Drông		0				11	9	2				7 hồ sơ trễ
10	Xã Ea Bung	Chi nhánh khu vực Ea Súp	0				1					1	
11	Xã Ea Rók		1	1			3		2			1	
12	Xã Ea Súp		0				5	4	1				1 hồ sơ trễ
13	Xã Ia RVê		0				0						
14	Xã Ea Wer	Chi nhánh khu vực Buôn Đôn	1	1			2		2				2 hồ sơ trễ
15	Xã Ea Nuôl		0				5	2	2	1			1 hồ sơ trễ
16	Xã Buôn Đôn		0				1	1					
17	Xã Hòa Phú	Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột	3	2		1	6	1	3	1	1		2 hồ sơ trễ
18	Phường Tân An		3	1	2		7	1	5		1		4 hồ sơ trễ
19	Phường Tân Lập		0				4	1	1		2		1 hồ sơ trễ
20	Phường Buôn Ma Thuột		3	3			7	1	3	1	2		
21	Phường Ea Kao						6	3	3				3 hồ sơ trễ
22	Phường Thành Nhất		0				3	1	2				1 hồ sơ trễ
23	Xã Hòa Mỹ	Chi nhánh Khu vực Tây Hòa	6	6			101	100	1				62 hồ sơ trễ
24	Xã Hòa Thịnh						11	11					
25	Xã Sơn Thành		4	4			73	72	1				51 hồ sơ trễ
26	Xã Tây Hòa		37	33	4		118	112	6				70 hồ sơ trễ
27	Xã Ea Drăng	Chi nhánh khu vực Ea H'leo	15	9	3	3	34	24	4	1		5	16 hồ sơ trễ
28	Xã Ea H'Leo		0				4	3	1				4 hồ sơ trễ
29	Xã Ea Hiao		7	6	1		12	5	2			5	2 hồ sơ trễ
30	Xã Ea Khăl	Chi nhánh khu vực Ea H'leo	6	3	1	2	7	4	1			2	3 hồ sơ trễ
31	Xã Ea Wy		0				2	1				1	1 hồ sơ trễ
32	Xã Phú Hòa 1	Chi nhánh khu vực Phú Hòa	0				28	27	1				6 hồ sơ trễ
33	Xã Phú Hòa 2		0				13	10	3				3 hồ sơ trễ
34	Phường Bình Kiến	Chi nhánh khu vực Tuy Hòa	24	22	2		34	34					34 hồ sơ trễ
35	Phường Phú Yên		6	5	1		30	28	2				18hồ sơ trễ
36	Phường Tuy Hòa		6	5	1		21	19	2				10 hồ sơ trễ
37	Xã Dur Kmál	Chi nhánh khu vực Krông Ana					9	5	4				3 hồ sơ trễ
38	Xã Ea Na						13	13					1 hồ sơ trễ
39	Xã Krông Ana						18	16	1	1			6 hồ sơ trễ
40	Xã Ea Ktur						0						

STT	Đơn vị hành chính	Chi nhánh khu vực	Tổng văn bản chưa phúc đáp theo CV 1461 và 1767	Cấp đổi diện tích tăng	Cấp lại GCN	Chuyển quyền trước 01/8/2024	Tổng hồ sơ phát sinh	Cấp đổi diện tích tăng	Cấp lại GCN	Chuyển quyền trước 01/8/2024	Đăng ký biến động	Cấp đổi phát sinh đường gt,kênh,mương	Ghi chú
41	Xã Dray Bhang	Chi nhánh khu vực Cư Kuin					1		1				
42	Xã Ea Ning						2		2				
43	Xã Cư Yang	Chi nhánh khu vực Ea Kar	2	2			3	1				2	
44	Xã Ea Ô		0				6	3	1			2	
45	Xã Ea Kar		10	10			44	33	4	5		2	14 hồ sơ trễ
46	Xã Ea Knốp		2	2			13	7		2		4	13 hồ sơ trễ
47	Xã Ea Păl						2					2	
48	Xã Xuân Phú		0				0						
49	Xã Cư Pong	Chi nhánh khu vực Krông Búk					1			1			
50	Xã Krông Búk						4	3	1				3 hồ sơ trễ
51	Xã Pong Drang						1	1					
52	Xã Sơn Hòa	Chi nhánh khu vực Sơn Hòa	3	1		2	21	10	11				9 hồ sơ trễ
53	Xã Vân Hòa		0				12	12					5 hồ sơ trễ
54	Xã Tây Sơn		0				2		2				
55	Xã Suối Trai						1		1				
56	Xã Xuân Lộc	Chi nhánh khu vực Sông Cầu	13	1	12		14	8	6				8 hồ sơ trễ
57	Phường Xuân Đài		1		1		2	1	1				2 hồ sơ trễ
58	Xã Xuân Cảnh		0				2	1	1				
59	Xã Xuân Thọ		3		3		2	1				1	
60	Phường Sông Cầu		0				18	16	2				8 hồ sơ trễ
61	Xã Ô Loan	Chi nhánh khu vực Tuy An	24	21	3		25	24	1				6 hồ sơ trễ
62	Xã Tuy An Bắc		1	1			9	7	1	1			4 hồ sơ trễ
63	Xã Tuy An Đông		15	11	4		27	23	4				10 hồ sơ trễ
64	Xã Tuy An Nam		13	11	2		16	15			1		3 hồ sơ trễ
65	Xã Tuy An Tây		1	1			14	7	7				11 hồ sơ trễ
66	Xã Cư Pui	Chi nhánh Khu vực Krông Bông	5	5			0						
67	Xã Hòa Sơn		1	1			1		1				
68	Xã Krông Bông		0				0						
69	Xã Yang Mao		1	1			1		1				
70	Xã Dang Kang	Chi nhánh khu vực Đồng Xuân	1	1			0						
71	Xã Đồng Xuân		7	4	3		23	20	2		1		20 hồ sơ trễ
72	Xã Phú Mỹ		0				8		8				
73	Xã Xuân Lãnh		0				1	1					1 hồ sơ trễ
74	Xã Xuân Phước	Chi nhánh Khu vực Lắk	1	1			6	6					6 hồ sơ trễ
75	Xã Đắk Liêng		0				3	1	2				1 hồ sơ trễ
76	Xã Đắk Phơi		1		1		0						
77	Xã Liên Sơn Lắc		0				4	4					3 hồ sơ trễ
78	Xã Nam Ka	Chi nhánh Khu vực M'Drắk	0				1	1					1 hồ sơ trễ
79	Xã Cư Mta		0				6	4	1	1			4 hồ sơ trễ
80	Xã Cư P rao		0				4	3		1			1 hồ sơ trễ
81	Xã Ea Riêng		0				9	2		5		2	
82	Xã M'Drắk		0				7	2	2	2		1	1 hồ sơ trễ
83	Xã Krông Á	Chi nhánh khu vực Krông Năng					1			1			
84	Xã Dliê Ya		3	3			6	6					4 hồ sơ trễ
85	Xã Krông Năng		7	6		1	21	21					17 hồ sơ trễ
86	Xã Phú Xuân		0				0						
87	Xã Tam Giang		3	2	1		6	6					6 hồ sơ trễ

STT	Đơn vị hành chính	Chi nhánh khu vực	Tổng văn bản chưa phúc đáp theo CV 1461 và 1767	Cấp đổi diện tích tăng	Cấp lại GCN	Chuyển quyền trước 01/8/2024	Tổng hồ sơ phát sinh	Cấp đổi diện tích tăng	Cấp lại GCN	Chuyển quyền trước 01/8/2024	Đăng ký biến động	Cấp đổi phát sinh đường gt,kênh,mương	Ghi chú
88	Xã Ea Kly	Chi nhánh khu vực Krông Pắc					7	3	1	2		1	3 hồ sơ trễ
89	Xã Ea K NƯỚC						12	6	2	2		2	5 hồ sơ trễ
90	Xã Ea Phê						9	2	4			3	6 hồ sơ trễ
91	Xã Krông Pắc		2		1	1	18	7	7	3		1	11 hồ sơ trễ
92	Xã Tân Tiến						0						
93	Xã Vụ Bồn						0						
94	Xã Đức Bình	Chi nhánh khu vực Sông Hinh	0				15	9	6				11 hồ sơ trễ
95	Xã Ea Bá						1		1				1 hồ sơ trễ
96	Xã Ea Ly		15	14	1		0						
97	Xã Sông Hinh		4	4			18	10	8				7 hồ sơ trễ
98	Phường Đông Hòa	Chi nhánh khu vực Đông Hòa	1		1		2	2					2 hồ sơ trễ
99	Phường Hòa Hiệp		9	8	1		11	8	1			2	8 hồ sơ trễ
100	Xã Hòa Xuân		1		1		4	3	1				3 hồ sơ trễ
Tổng			320	257	53	10	1144	886	152	33	14	59	563